

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST  
Ngày: 31-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Võ Khắc Chương

- Bà Nguyễn Thị Ngọc

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quang Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thạch T, sinh năm 1994; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 4, xã L S, huyện Đ R, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn D, sinh năm 1950; con bà: Thạch Thị N, sinh năm 1955; gia đình có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt tại phiên tòa

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1977

- Anh Dương Xuân Tr, sinh năm 1999

Cùng trú tại: Thôn Nghĩa Hiệp, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**\* Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1972

Trú tại: Tổ 10, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 20/01/2022, qua công tác nghiệp vụ Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phát hiện đối tượng nghi vẫn hoạt động phạm tội về ma túy tại hẻm 12 đường Nguyễn Khuyến, thị trấn L N, huyện Đ. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an thị trấn L N tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần Thạch T, sinh năm 1994; HKTT: Thôn 4, xã L S, huyện Đ R, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe gắn máy mang biển số 49E1-49678. Quá trình kiểm tra khi thấy lực lượng Công an T đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) đang cầm trong lòng tay trái. Quá trình làm việc T khai nhận với lực lượng Công an đây là gói ma túy đá của T cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Thạch T đồng thời niêm phong gói chất nghi là ma túy của T để gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định nội dung vụ việc như sau: Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 20/01/2022 Trần Thạch T mượn xe máy mang biển số 49E1-49678 của Dương Xuân Trí đi tới khu vực đường Nguyễn Du, thị trấn L N, huyện Đ gặp một người tên Đen (không rõ nhân thân lai lịch) mua một gói ma túy với giá 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Sau khi mua ma túy T cầm trong tay đi tới hẻm 12 Nguyễn Khuyến, thị trấn L N, huyện Đ thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. T mua ma túy về mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình phạm tội T thực hiện một mình, T không cho ai biết và tham gia cùng. Việc T mượn xe máy của Trí để đi mua ma túy thì Trí không biết.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định giám định, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định chất và khối lượng của chất thu giữ được của Trần Thạch T để làm căn cứ xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 83/GĐ-PC09 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu tinh thể đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1382g, loại Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ*).

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Thạch T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử phạt bị cáo Trần Thạch T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thạch T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 20/01/2022 bị cáo Trần Thạch T mượn xe máy biển số 49E1-496.78 của anh Dương Xuân Trí đi đến khu vực đường Nguyễn Du, thị trấn L N, huyện Đ để mua 01 gói ma túy với giá 300.000đ của một thanh niên tên Đen không rõ nhân thân lai lịch với mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy bị cáo T cầm trong tay điều khiển xe tới hẻm 12 Nguyễn Khuyến, thị trấn L N, huyện Đ thì bị Công an huyện Đ kiểm tra hành chính và phát hiện thu giữ số ma túy mà bị cáo đã mua trước đó. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với bị cáo sau đó niêm phong T bộ số ma túy thu giữ được của bị cáo.

Tại bản kết luận giám định số 83/GĐ-PC09 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1382g, loại Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ*).

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thạch T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 01 (một) phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số: 83/2022-PC09 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xét thấy nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Hua Wei thu giữ của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy hiệu Hon da màu nâu biển số 49E1-49678 số máy JC54E3149684, số khung 5367EZ052804, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe đứng tên chủ sở hữu của bà Huỳnh Thị Ph, bà Ph cho con trai là Dương Xuân Tr mượn chiếc xe để đi lại, khi bị cáo T mượn xe của Tr thì Tr không biết T sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Ph và bà Ph không có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Trong vụ án có đối tượng tên Đen đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thạch T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thạch T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 01 (một) phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số: 83/2022-PC09 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Hua Wei.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Thạch T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Văn Hùng**